|  |  |
| --- | --- |
| SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO QUẢNG NINH**TRƯỜNG TH, THCS&THPT VĂN LANG**Số: 39c/KHCM/VL-2021 | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***Hạ Long, ngày 20 tháng 2 năm 2020* |

**KẾ HOẠCH**

**Chuẩn bị các điều kiện dạy và học theo chương trình GDPT 2018 đối với lớp 1**

**Năm học 2020 – 2021**

 Căn cứ Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;

 Căn cứ tình hình về biên chế CBQL, giáo viên và số lớp học khối 1 trường TH, THCS &THPT Văn Lang năm học 2020 - 2021;

 Trường TH, THCS &THPT Văn Lang xây dựng kế hoạch Thực hiện chương trình GDPT 2018 đối với lớp 1 năm học 2020 – 2021. Cụ thể như sau:

#  I. Mục đích, yêu cầu

 **1. Mục đích**

# - Chủ động tổ chức thực hiện chương trình GDPT 2018 đối với lớp 1 vào năm học 2020-2021.

# - Có kế hoạch để giáo viên có lộ trình tự học, tự bồi dưỡng chuyên m ôn, nghiệp vụ đảm bảo thực hiện có hiệu quả các hoạt động dạy học và giáo dục của chương trình GDPT 2018.

#  2. Yêu cầu

# - Đảm bảo đồng đều định mức lao động khi đồng thời thực hiện dạy học chương trình GDPT hiện hành và chương trình GDPT 2018.

# - Ưu tiên đội ngũ giáo viên có chuyên môn, nghiệp vụ tốt nhất để phân công dạy lớp 1 chương trình GDPT 2018 năm học 2020 - 2021.

#  II. Nội dung

#  1. Cơ sở vật chất

# - Đảm bảo đủ điều kiện cơ sở vật chất, đáp ứng yêu cầu của chương trình giáo dục phổ thông 2018.

# - Số phòng học toàn trường: 51 (đủ bàn ghế, 01 ti vi/phòng, điều hòa, quạt, điện, điện chiếu sáng, rèm, tủ gỗ); đảm bảo 01 phòng/lớp học.

# - Phòng chức năng: 01 Âm nhạc, 01 Mĩ thuật, 01 Múa, 03 phòng máy tính; 03 phòng Tin học. Các phòng học bộ môn đều được trang bị đầy đủ danh mục trang thiết bị theo quy định.

# - Phòng bán trú cấp TH: 20 (giường tầng, chăn ga gối, điều hòa, quạt,..)

 **2. Xác định biên chế lớp học cấp TH năm 2020 – 2021**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Khối** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** |
| **Số lớp** | 4 | 4 | 5 | 4 | 3 |
| **Số HS** | 140 | 140 | 171 | 140 | 108 |

#  3. Đội ngũ giáo viên

#  3.1. Xác định số biên chế giáo viên dạy cấp TH năm học 2020 – 2021

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Bộ môn | Tiểu học | Tiếng Anh | Âm nhạc | Mĩ thuật | Thể dục | Tin học |
| Số lượng | 22 | 4 | 2 | 2 | 2 | 1 |

* Trung bình: 1,65 GV/lớp

**3.2. Danh sách dự kiến GV dạy lớp 1 năm học 2020 - 2021**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Họ và tên** | **Môn/HĐGD** | **TT** | **Họ và tên** | **Môn/HĐGD** |
| 1 | Trần Lê Hoa | TH1 | 9 | Đặng Đình Dũng | MT |
| 2 | Hoàng Thị Thúy | TH1 | 10 | Nguyễn Trang Thanh | Tiếng Anh |
| 3 | Dương Thi Sương Mai | TH1 | 11 | Hoàng Thi Huyền Trang | Tiếng Anh |
| 4 | Đào Thị Thu Hoài | TH1 | 12 | Vương Quốc Toản | Tin học |
| 5 | Nguyễn Thi Hương Thu | ÂN | 13 | Trương Thị Thanh Hà | GDTC |
| 6 | Bùi Phương Thanh | MT | 14 | Mai Đức Phú | GDTC |

(Các GV được phân công giảng dạy đúng với chuyên ngành đào tạo và đạt chuẩn trở lên).

 **4. Nội dung chương trình và kế hoạch giáo dục lớp 1 năm học 2020 -2021**

 **4.1. Nội dung giáo dục**

 a) Các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc:

- Tiếng Việt; Toán; Đạo đức; Tự nhiên và Xã hội; Tin học và Công nghệ; Giáo dục thể chất; Nghệ thuật (Mĩ thuật, Âm nhạc); Hoạt động trải nghiệm.

 b) Các môn học tự chọn: Ngoại ngữ 1 (Tiếng Anh); Tin học

 **4.2. Thời lượng giáo dục**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Môn học/HĐGD | LKQT | CLC | HKI/CLC | HKII/CLC |
| Bắt buộc | Toán | 3 + **1** | 3 + **2** | 54+**36** | 51+**34** |
| Tiếng Việt | 12 + **1** | 12 + **2** | 216+**36** | 204+**34** |
| TNXH | 2 | 2 | 36 | 34 |
| Đạo đức | 1 | 1 | 18 | 17 |
| Mĩ thuật | 1 | 1 | 18 | 17 |
| Âm nhạc | 1 | 1+**1** | 18+**18** | 17+**17** |
| GDTC | 2 | 2 | 36 | 34 |
| HĐTN | 3 | 3 | 54 | 51 |
| Tự chọn | Tiếng Anh | 7 | 4 | 72 | 68 |
| Tin học | 1 | 1 | 18 | 17 |
| **Tổng số tiết/ tuần/lớp** | **35** | **35** |  |  |

 **4.3. Sách giáo khoa, tài liệu tham khảo**

#  a. Nghiên cứu, tập huấn

# - Vòng 1 (từ tháng 02 – 04/2020): Tìm hiểu các bộ SGK lớp 1 theo chương trình GDPT 2018 đã được Bộ GD-ĐT phê duyệt. Các bộ sách mẫu đã được các NXB gửi về trường để các tổ chuyên môn nghiên cứu, tìm hiểu (bản mềm). Các tổ họp, bỏ phiếu lựa chọn bộ SGK lớp 1 đề xuất dạy trong năm học 2020-2021, báo cáo nhà trường. Nhà trường tổ chức Hội đồng lựa chọn sách giáo khoa và tổng hợp và báo cáo Phòng, Sở GD-ĐT.

# - Vòng 2 (từ tháng 5 - 6/2020): Nghiên cứu bộ sách GK đã lựa chọn (theo Quyết định số 36/QĐ/VL-1920 ngày 03/5/2020). Xây dựng kế hoạch dạy học thử nghiệm 2-3 bài. Tìm và nghiên cứu các tài liệu tham khảo.

# - Vòng 3 (tháng 7,8/2020): Tham gia các lớp tập huấn công tác dạy học lớp 1 CT GDPT 2018 do Sở GD tổ chức. Tổ chức tập huấn lại tại trường theo tổ/nhóm chuyên môn.

 **b. Danh mục SGK lớp 1 sử dụng trong năm học 2020 – 2021**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên sách** |  **Bộ sách** | **Tác giả** | **Nhà xuất bản** |
| 1 | Tiếng Việt 1 | Cánh Diều | Nguyễn Minh Thuyết (Tổng chủ biên kiêm Chủ biên) | NXB ĐHSP t.p Hồ Chí Minh |
| 2 | Toán 1 | Cánh Diều | Đỗ Đức Thái (Tổng chủ biên) | NXB Đại học SP |
| 3 | Đạo đức 1 | Kết nối tri thức với cuộc sống | Nguyễn Thị Toan (Tổng chủ biên) | NXB Giáo dục VN |
| 4 | TNXH 1 | Cánh Diều | Mai Sỹ Tuấn (Tổng chủ biên) | NXB Đại học SP |
| 5 | HĐTN 1 | Kết nối tri thức với cuộc sống | Bùi Sỹ Tụng (Tổng chủ biên) | NXB Giáo dục VN |
| 6 | GDTC 1 | Cánh Diều | Nhóm tác giảĐặng Ngọc Quang (Tổng chủ biên kiêm Chủ biên) | NXB Đại học SP |
| 7 | Âm nhạc 1 | Vì sự bình đẳng và dân chủ trong giáo dục | Nhóm tác giả Đặng Châu Anh, Lê Anh Tuấn (đồng Chủ biên) | NXB Giáo dục VN |
| 8 | Mỹ Thuật 1 | Vì sự bình đẳng và dân chủ trong giáo dục | Nhóm tác giả Nguyễn Tuấn Cường, Nguyễn Thị Nhung (đồng Chủ biên) | NXB Giáo dục VN |
| 9 | Tiếng Anh | I-learn Smart Start | Nguyễn Thị Ngọc Quyên (Chủ biên) | NXB ĐHSP t.p Hồ Chí Minh |

**c.** **Danh mục thiết bị dạy học lớp 1 sử dụng trong năm học 2020 – 2021** (được quy định tại Thông tư 05/2019/TT-BGDĐT ngày 05/4/2019).

- Tổ chuyên môn tổ chức rà soát, đề xuất danh mục thiết bị dạy học khối lớp 1, năm học 2020-2021 để trình Ban lãnh đạo nhà trường và Công ty trang bị.

**5. Công tác truyền thông**

- Nhà trường công khai biên chế lớp học, chương trình học và sách giáo khoa trên Website nhà trường.

- GVCN các lớp phổ biến nội dung kế hoạch tới CMHS trong cuộc họp cha mẹ học sinh cuối năm học 2019 – 2020 và đầu năm học 2020 – 2021.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện chương trình lớp 1 năm học 2020-2021 của trường TH, THCS&THPT Văn Lang. Kế hoạch có thể được điều chỉnh để phù hợp với triển khai nhiệm vụ năm học mới 2020 – 2021 của nhà trường./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:****- BGH;**- Các tổ CM;**- Đăng website;**- Lưu VP.* | **KT.HIỆU TRƯỞNG****PHÓ HIỆU TRƯỞNG****Nguyễn Thị Bích Huệ** |